

BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\*

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
**VĂN HÓA ĐÔNG NAM Á**

Số tín chỉ: **03**  
Trình độ đào tạo: Đại học  
Ngành: Việt Nam học

Năm 2016

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Việt Nam học

1. Tên học phần: Văn hoá Đông Nam Á

2. Mã học phần: VN314

3. Số tín chỉ: 3(2,1)

4. Trình độ: Năm thứ 3

5. Phân bổ thời gian:

- Lên lớp lý thuyết: 30 tiết, 30 giờ thực hành

- Tự học: 90 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: Không

7. Giảng viên

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Nguyễn Thị Sao	0977125491	Maisao@gmail.com
2	ThS. Nguyễn Thị Hương Huyền	0989836345	Huyentb2010@gmail.com
3	ThS. Nguyễn Thị Thảo	0904422018	Nguyenthaosd@gmail.com

## 8. Mô tả nội dung học phần

Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản và có hệ thống về đặc điểm tự nhiên và nguồn gốc các tộc người ở Đông Nam Á. Những đặc trưng và thành tựu nổi bật về văn hoá Đông Nam Á trong tiến trình lịch sử phát triển và các thành tố cơ bản của văn hoá Đông Nam Á

## 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:

### 9.1. Mục tiêu

- Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Hiểu được đặc điểm tự nhiên và	3	[1.2.1.1a]

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
	nguồn gốc các tộc người ở Đông Nam Á		
MT1.2	Phân tích những đặc trưng và thành tựu nổi bật về văn hoá Đông Nam Á trong tiến trình lịch sử phát triển và các thành tố cơ bản của văn hoá Đông Nam Á	3	[1.2.1.2a]
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	+ Biết cách tiếp cận vấn đề và giải quyết vấn đề một cách khoa học.	4	[1.2.2.1]
MT2.2	+ Biết các sưu tầm, xử lý các nguồn tài liệu cần thiết cho học tập và nghiên cứu.	4	[1.2.2.2]
MT2.3	+ Có kỹ năng phân tích, khái quát, vận dụng kiến thức đã học vào thực tế chuyên ngành.	4	[1.2.2.3]
<b>MT3</b>	<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực định hướng, lập kế hoạch, hướng dẫn, giám sát, đánh giá và đưa ra kết luận các công việc thuộc chuyên môn nghề nghiệp	4	[1.2.3.2]

## 9.2. Chuẩn đầu ra

- Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CDR học phần trong CTĐT</b>
<b>CDR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CDR1.1	Hiểu được đặc điểm tự nhiên và nguồn gốc các tộc người ở Đông Nam Á	3	[2.1.1]

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bố CDR học phần trong CTĐT</b>
CĐR1.2	Phân tích những đặc trưng và thành tựu nổi bật về văn hoá Đông Nam Á trong tiến trình lịch sử phát triển và các thành tố cơ bản của văn hoá Đông Nam Á	3	[2.1.3]
<b>CĐR2</b>	<b>Kĩ năng</b>		
CĐR2.1	+ Có khả năng tiếp cận vấn đề và giải quyết vấn đề một cách khoa học.	4	[2.2.1]
CĐR2.2	+ Có kĩ năng phân tích, khái quát, vận dụng kiến thức đã học vào thực tế chuyên ngành	4	[2.2.2]
<b>CĐR3</b>	<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>		
CĐR3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.	4	[2.3.1]
CĐR3.2	Có khả năng giao tiếp, thuyết trình và giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp.	4	[2.3.2]
CĐR3.3	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	[2.3.3]

### 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

<b>Chương</b>	<b>Nội dung học phần</b>	<b>Chuẩn đầu ra của học phần</b>						
		<b>CĐR1</b>		<b>CĐR2</b>		<b>CĐR3</b>		
		<b>CĐR 1.1</b>	<b>CĐR 1.2</b>	<b>CĐR 2.1</b>	<b>CĐR 2.2</b>	<b>CĐR 3.1</b>	<b>CĐR 3.2</b>	<b>CĐR 3.3</b>
1	Chương 1. Nhận diện Đông Nam Á- đặc điểm tự nhiên và nguồn gốc tộc người	X	X	X	X	X		X
2	Chương 2: Tiến trình lịch sử văn hoá Đông Nam Á	X	X	X	X	X	X	X
3	Chương 3: Các thành tố của văn hoá Đông Nam Á	X	X	X	X	X	X	X

### 11. Đánh giá học phần

#### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

<b>Chuẩn đầu ra</b>	<b>Mức độ thành thạo được đánh giá bởi</b>
CĐR1	Bài tập thảo luận nhóm, Bài kiểm tra thường xuyên, bài kiểm tra giữa học phần

CDR2	Bài tập thảo luận nhóm Bài kiểm tra giữa kỳ và bài thi kết thúc học phần
CDR3	Bài tập thảo luận nhóm trong các giờ học, Bài kiểm tra giữa kỳ và bài thi kết thúc học phần

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà của sinh viên	- Chuyên cần: Sinh viên tham gia tối thiểu 80% số giờ quy định của học phần - Hoàn thành các bài tập được giao	20%	
2	Kiểm tra giữa học phần	Hình thức kiểm tra: Làm bài kiểm tra giữa kỳ	30%	
3	Thi kết thúc học phần	Hình thức thi: Tự luận Thời gian: 90 phút	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên được đánh giá thông qua ý thức học tập, tỉ lệ hiện diện, tinh thần tác phong xây dựng bài, tinh thần thực hiện chủ đề tự học.

- Điểm thảo luận nhóm được đánh giá theo các nội dung: Trình bày nội dung thảo luận theo chủ đề

- Kiểm tra giữa học phần diễn ra vào tuần số 8 dưới hình thức tự luận. Trong quá trình kiểm tra, sinh viên không được sử dụng giáo trình, điện thoại hay bất kỳ tài liệu khác. Nội dung kiểm tra giữa học phần gồm 2 câu hỏi:

- Thi kết thúc học phần theo kế hoạch tiến độ đào tạo. Sinh viên được giảng viên phụ đạo ít nhất 1 buổi trước khi thi. Đề thi được trưởng bộ môn đề xuất cấu trúc đề và kết hợp với phòng TTKT&ĐBCL chọn ngẫu nhiên trong ngân hàng câu hỏi và sinh viên thi tự luận. Trong quá trình thi sinh viên không được sử dụng giáo trình, điện thoại hay bất kỳ tài liệu khác.

- Điểm chấm được đánh giá theo đáp án trong ngân hàng câu hỏi thi kết thúc học phần đã được phê duyệt, ban hành.

### 12. Phương pháp dạy và học

Tại lớp học lý thuyết, giảng viên hướng dẫn sinh viên đọc giáo trình, thảo luận nhóm để làm nổi bật các nội dung của bài học từ đó hướng dẫn sinh viên làm bài tập vận dụng; sau đó tóm tắt nội dung của bài học. Giảng viên cũng trình bày phân tích và lấy ví dụ minh họa. Sinh viên cần lắng nghe, ghi chép và được khuyến khích tích cực

thực hành các kỹ năng dưới sự hướng dẫn của giảng viên. Trong quá trình thực hiện thảo luận nhóm giảng viên định hướng cho sinh viên học tập theo định hướng năng lực thực hiện: kỹ năng thuyết trình, đặt câu hỏi...

### 13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc thêm các tài liệu về các nền văn minh trên thế giới

- Yêu cầu về làm bài tập: Làm đầy đủ các bài tập lớn và bài tập trong giờ học, tham gia phát biểu xây dựng bài.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu và dụng cụ trước khi đến lớp. Thực hiện tốt chủ đề tự học. Ghi chép và tích cực làm bài tập được giao tại lớp.

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo yêu cầu. Sinh viên vắng mặt trên 20% giờ học không được phép thi kết thúc học phần.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ: Sinh viên vắng thi sẽ bị điểm 0 ngoại trừ trường hợp vắng thi có lý do chính đáng theo quy chế quản lý các hoạt động đào tạo của trường Đại học Sao Đỏ.

### 14. Tài liệu phục vụ học tập

#### \* Tài liệu bắt buộc

1. **Giáo trình Văn hoá Đông Nam Á** dành cho hệ Đại học ngành Việt Nam học trường Đại Học Sao Đỏ (giáo trình lưu hành nội bộ)

#### *Tài liệu tham khảo:*

2. Trần Quốc Vượng . *Cơ sở văn hoá Việt Nam*, NXB Đại học quốc gia Hà Nội, 1997.

3. Trần Ngọc Thêm. *Tìm hiểu về bản sắc văn hoá Việt Nam*, NXB Thành phố Hồ Chí Minh, 1996.

4. Phạm Đức Dương . *Việt Nam – Đông Nam Á, quan hệ lịch sử - văn hoá*, NXB Chính trị quốc gia, Hà nội, 1993

5. Phạm Nguyên Long. *Về lịch sử Đông Nam Á thời cổ*. NXB viện Đông Nam Á, 1983.

### 15. Nội dung chi tiết học phần:

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
1	<p><b>Chương 1. Nhận diện Đông Nam Á- đặc điểm tự nhiên và nguồn gốc tộc người</b></p> <p><b>Mục tiêu chung:</b> Hiểu và trình bày được đặc điểm tự nhiên và nguồn gốc tộc người.</p>	2	2	Tài liệu [1],[4]	<p>+ Đọc tài liệu [1] từ trang 2 đến trang 7.</p> <p>+ Đọc tài liệu [4] trang 2 - 10</p>

<b>Tuần</b>	<b>Nội dung giảng dạy</b>	<b>Lý thuyết</b>	<b>Thực hành</b>	<b>Tài liệu đọc trước</b>	<b>Nhiệm vụ của SV</b>
	<p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>1.1. Đông Nam Á xét về mặt điều kiện tự nhiên</p> <p>1.2. Nguồn gốc các dân tộc Đông Nam Á, chủ thể của văn hoá Đông Nam Á</p>				
2	<p><b>Chương 2: Tiến trình lịch sử văn hoá Đông Nam Á</b></p> <p><b>Mục tiêu chung:</b> Hiểu và trình bày được Văn hóa Đông Nam Á từ thời tiền sử và sơ sử đến nay.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>2.1. Văn hoá Đông Nam Á thời tiền sử và sơ sử</p>	2	2	Tài liệu [1], [3]	+ Đọc tài liệu [1] từ trang 15 - 19. + Đọc tài liệu [3] trang 1 - 20.
3	2.2. Văn hoá Đông Nam Á từ buổi đầu lịch sử đến thế kỉ thứ X	2	2	Tài liệu [1], [3]	+ Đọc tài liệu [1] từ trang 20 - 29 + Đọc tài liệu [3] trang 21 – 53
4	2.3. Văn hoá Đông Nam Á thế kỉ X đến giữa thế kỉ XIX	2	2	Tài liệu [1],[2], [4]	+ Đọc tài liệu [1] từ trang 29 - 35. + Đọc tài liệu [2] trang 1 - 18 + Đọc tài liệu [4] trang 1 – 18
5	2.4. Văn hoá Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XIX đến năm 1945	2	2	Tài liệu [1],[5]	+ Đọc tài liệu [1] từ trang 36-48 + Đọc tài liệu [5] trang 1 – 25
6	2.5. Văn hoá Đông Nam Á từ sau chiến tranh thế	2	2	[1],[5]	+ Đọc tài liệu [1] từ trang 49-

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	giới thứ II đến nay				59 + Đọc tài liệu [5] trang 26 – 40
7	<b>Chương 3: Các thành tố của văn hoá Đông Nam Á</b> <b>Mục tiêu chung:</b> Hiểu và trình bày được các thành tố của văn hóa Đông Nam Á <b>Nội dung cụ thể:</b> 3.1 Ngôn ngữ và chữ viết 3.2. Tín ngưỡng bản địa	2	2	Tài liệu [1],[3]	+ Đọc tài liệu [3] từ trang 1 – 29. + Đọc tài liệu [1] từ trang 59 – 62
8	Kiểm tra giữa kỳ	<b>2KT</b>	0		+ Đọc tài liệu [3] từ trang 30 – 37. + Đọc tài liệu [1] từ trang 59 – 62
9	3.3. Tôn giáo	2	2	Tài liệu [1], [2], [4].	+ Đọc tài liệu [1] từ trang 62 - 65 + Đọc tài liệu [2] từ trang 70 - 79 + Đọc tài liệu [4] từ trang 60 – 70
10	3.4. Lễ hội, lễ tết	2	2	Tài liệu [1], [7], [8].	+ Đọc tài liệu [1] từ trang 65 - 68 + Đọc tài liệu [7] từ trang 51 - 68 + Đọc tài liệu [8] từ trang 40 –



<b>Tuần</b>	<b>Nội dung giảng dạy</b>	<b>Lý thuyết</b>	<b>Thực hành</b>	<b>Tài liệu đọc trước</b>	<b>Nhiệm vụ của SV</b>
					59
11	3.5. Phong tục tập quán	2	2	Tài liệu [1],[3]	+ Đọc tài liệu [1] từ trang 85-91 + Đọc tài liệu [5] từ trang 198 – 202
12	3.5. Phong tục tập quán (Tiếp)	2	2	Tài liệu [1],[3]	+ Đọc tài liệu [1] từ trang 92-95 + Đọc tài liệu [3] từ trang 375-395.
13	3.6. Nhà cửa	2	2	Tài liệu [1],[3]	+ Đọc tài liệu [1] từ trang 95 - 98 + Đọc tài liệu [3] từ trang 395-420.
14	3.7. Nghệ thuật tạo hình	2	2	Tài liệu [1], [3]	+ Đọc tài liệu [3] từ trang 315 đến trang 340 + Đọc tài liệu [1] từ trang 98-103
15	3.8. Nghệ thuật biểu diễn	2	2	Tài liệu [1], [5]	+ Đọc tài liệu [1] từ trang 104 đến trang 109 + Đọc tài liệu [5] từ trang 65-76.
16	Ôn thi kết thúc học phần				- Sinh viên làm đề cương và ôn tập các nội dung được giao.

Hải Dương, ngày 19 tháng 08 năm 2016

TRƯỜNG KHOA

TRƯỜNG BỘ MÔN

KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Phí Đăng Tuệ

Hoàng Đức Đoàn

Nguyễn Thị Hương Huyền